

BẢNG THÔNG BÁO THU TIỀN THÁNG 02/2025 - LỚP 1,2,3,4,5
Năm học: 2024-2025

STT	NỘI DUNG THU	2 BUỔI	BÁN TRÚ	GHI CHÚ
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú đối với trường có bếp ăn	-	340.000	
2	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số: - Sổ liên lạc điện tử	15.000	15.000	
3	Tiền tổ chức hoạt động giáo dục thực hiện chương trình chất lượng cao	1.208.000	1.208.000	
4	Tiền suất ăn trưa bán trú (20 ngày x 38.000 đ)	-	760.000	
5	Tiền nước uống (Hiệu Ion Life)	20.000	20.000	
6	Dịch vụ sử dụng máy lạnh các lớp đã trang bị sẵn máy lạnh (tiền điện)	23.000	23.000	
	CỘNG	1.266.000	2.366.000	

Lưu ý: * Số ngày ăn HS bán trú nghỉ có phép sẽ được căn trừ vào tiền ăn tháng 02/2025

BẢNG THÔNG BÁO THU TIỀN THÁNG 02/2025 - LỚP 1,2,3,4,5 - Tích hợp
Năm học: 2024-2025

STT	NỘI DUNG THU	2 BUỔI	BÁN TRÚ	GHI CHÚ
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú đối với trường có bếp ăn	-	340.000	
2	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số: - Sổ liên lạc điện tử	15.000	15.000	
3	Tiền tổ chức thực hiện Đề án Trường thực hiện chương trình chất lượng cao “ Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”	948.000	948.000	
4	Tiền suất ăn trưa bán trú (20 ngày x 38.000 đ)	-	760.000	
5	Tiền nước uống (Hiệu Ion Life)	20.000	20.000	
6	Dịch vụ sử dụng máy lạnh các lớp đã trang bị sẵn máy lạnh (tiền điện)	23.000	23.000	
	CỘNG	1.006.000	2.106.000	

Lưu ý: * Số ngày ăn HS bán trú nghỉ có phép sẽ được căn trừ vào tiền ăn tháng 02/2025